TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **210** /2019/DS-PT
Ngày: 23/7/2019
V/v: yêu cầu bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ***Bà Đặng Mạnh Cẩm Yến***

Các Thẩm phán: ***Ông Vũ Viết Văn***

Ông Mai Tiến Dũng

Thư ký phiên tòa: ***Bà Vương Thùy Dương***

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: ***Bà Hoàng Thị Hải*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23/7/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 159/2019/TLPT-DS ngày 26/4/2019 về "Yêu cầu bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 32/2018/DSST ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 150/2019/QĐ-PT ngày 07/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Ông Lê Hồng S**, sinh năm 1974

Bà Lê Thị C, sinh năm 1974

Cùng trú tại địa chỉ: Thôn Bi Kiều, xã Trung Chính, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: **Ông Lê Đức T**, sinh năm 1965, địa chỉ: phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: **Công ty cổ phần V**, trụ sở: Số 16, ngách 1/52, đường Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Chu Hoàng V – Chức vụ: Giám đốc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Hồng T, sinh năm 1991, trú tại: Thôn Phú Cường, xã Khánh Phú, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn ông Lê Hồng S, bà Lê Thị C trình bày:

Vào khoảng 16 giờ ngày 30 tháng 12 năm 2017, con trai ông bà là Lê Đức L (sinh năm 1996) điều khiển xe môtô BKS 36B5–944.44 lưu thông theo hướng từ Hà Nội về Thanh Hóa trên tuyến đường Quốc lộ 1A. Khi đến địa phận xã Gia Thanh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình thì gặp chướng ngại vật là xe ô-tô mang BKS 29C-565.75 của Công Ty Cổ Phần V, do tài xế Lê Hồng T (sinh năm 1991) điều khiển, đang dừng trái quy định pháp luật. Vì điều kiện thời tiết vào buổi chiều hạn chế tầm nhìn, xe đỗ chiếm lòng đường nên con trai ông bà không thể xử lý kịp, va vào phía sau của xe ô-tô BKS 29C-565.75. Hậu quả là anh L đã tử vong trên đường đi cấp cứu.

Theo Bản khám nghiệm hiện trường do ông Tống Văn Hiếu (Điều tra viên), ông Trần Văn Tuấn (Cán bộ CSGT), ông Phạm Công Hải (Kiểm sát viên của VKS huyện Gia Viễn) lập kèm theo ảnh chụp hiện trường thì thấy khá rõ lái xe Lê Hồng T cố tình dừng, đỗ xe trái quy định pháp luật. Cụ thể như sau: Khoảng cách của bánh trước bên phải đến mép đường là 0,9 mét, khoảng cách của bánh sau bên phải đến mép đường là 1,10 mét (được thể hiện trong bản Kết luận điều tra). Trong khi đó bên phải của khu vực xe ôtô dừng trả hàng có một bãi đất trống đủ để dừng, thậm chí là đỗ xe (thể hiện trong hình chụp kèm Biên bản khám nghiệm hiện trường).

Theo quy định tại Điều 18 của Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ("Luật GTĐB") thì "dừng xe là trạng thái đứng yên tạm thời của phương tiện giao thông trong một khoảng thời gian cần thiết để cho người lên, xuống phương tiện, xếp dỡ hàng hóa hoặc thực hiện công việc khác". Trong kết luận điều tra ghi rõ "Anh T tắt máy, bật đèn báo đỗ và đợi anh Long giao hàng cho khách". Rõ ràng trong trường hợp này tài xế thực hiện hành vi "dừng xe" trả hàng nhưng lại "tắt máy". Theo quy định tại Điểm e, Khoản 3, Điều 18 Luật GTĐB thì tài xế "khi dừng xe, không được tắt máy và không được khỏi rời vị trí lái". Như vậy ở đây, việc tài xế Lê Hồng T tắt máy là rõ ràng là trái với quy định của Luật GTĐB.

Theo quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 18 Luật GTĐB thì tài xế khi cho xe dừng, đỗ phải: "cho xe dừng, đỗ ở nơi có lề đường rộng hoặc khu đất ở bên ngoài phần đường xe chạy; trường hợp lề đường hẹp hoặc không có lề đường thì phải cho xe dừng, đỗ sát mép đường phía bên phải theo chiều đi của mình". Trong trường hợp này, phía bên phải của vị trí xe ô-tô BKS 29C-565.75 dừng vẫn còn một bãi đất trống đủ rộng để dừng, đỗ xe nhưng tài xế Lê Hồng T vẫn quyết định dừng xe ở phần ngoài của làn xe đang lưu thông, choán lối đi của phương tiện cùng chiều thậm chí khoảng cách bánh xe cách lề đường 1,1 mét là hành vi vi phạm Luật GTĐB. Chính hành vi vi phạm quy định dừng xe ô-tô BKS 29C – 565.75 của tài xế Lê Hồng T là một trong những nguyên nhân dẫn đến tai nạn làm cháu Lê Đức L tử vong. Tất cả những thông tin về vị trí dừng xe trái quy định, hành vi "tắt máy" của tài xế đã được phản ánh trong bản Kết luận điều tra ký bởi Phó Thủ trưởng Cơ quan Điều tra Công an huyện Gia Viễn, ông Bùi Hồng Minh và ảnh chụp hiện trường của Điều tra viên, với sự chứng kiến của kiểm sát viên Phạm Công Hải của Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Gia Viễn (như Tài liệu đính kèm).

Chính vì hành vi đỗ xe trái quy định pháp luật như trình bày trên đây của lái xe Lê Hồng T, Công an huyện Gia Viễn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với lái xe Lê Hồng T. Điều này một lần nữa được nhắc lại và ghi rõ trong văn bản trả lời của Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Gia Viễn trả lời trong Đơn khiếu nại của chúng tôi đề ngày 17 tháng 4 năm 2018.

Trong suốt thời gian cháu mất cho đến hiện nay, chúng tôi rất mong muốn cùng phía Công ty để thảo luận giải quyết phương án xử lý vụ việc. Tuy nhiên, phía Công ty Cổ phần V đã hoàn toàn chối bỏ trách nhiệm và thậm chí không đồng ý thương thảo với gia đình chúng tôi về phương án bồi thường theo quy định của Bộ Luật Dân sự. Việc làm này đi ngược lại đạo đức kinh doanh, đạo lý của người Việt Nam và thậm chí là xem thường quy định của pháp luật đặc biệt là quy định về nghĩa vụ bồi thường của chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ theo Điều 601 Bộ Luật Dân sự năm 2015.

Nay, chúng tôi làm đơn khởi kiện yêu cầu Công Ty Cổ Phần V (với tư cách là chủ sở hữu của nguồn nguy hiểm cao độ) có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ của Công ty gây ra trong vụ việc nêu trên, cụ thể như sau:

(a) Chi phí mai táng: (có bảng kê kèm theo): 51.670.000 VNĐ.

(b) Đền bù tài sản (xe máy hỏng hoàn toàn): 10.000.000 VNĐ.

(c) Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 100.000.000 VNĐ cho hai người chúng tôi, với tư cách là bố mẹ của Lê Đức Lâm.

Cộng : 161.670.000 đồng(Một trămsáu mươi mốt triệu, sáu trăm bảy mươi ngàn đồng).

Bị đơn Công ty CP V do ông Chu Hoàng V, chức vụ : Giám đốc Công ty là người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Theo đăng ký kinh doanh, Công ty CP V có địa chỉ tại số nhà 16, ngách 1/52, đường Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án,Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn Công ty CP V. Tuy nhiên, bị đơn Công ty CP Vkhông đến Tòa án để tham gia tố tụng giải quyết vụ án cũng không có bất cứ ý kiến bằng văn bản nào gửi Tòa án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Hồng T: Quá trình Tòa án giải quyết vụ án,Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh T. Tuy nhiên, anh T không đến Tòa án để thamgia tố tụng giải quyết vụ án cũng không có bất cứ ý kiến bằng văn bản nào gửi Tòa án.

Với nội dung như trên, tại bản án số 32/2018/DSST ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội đã quyết định:

1. Chấp nhận một phần đơn khởi kiện của ông Lê Hồng S và bà Lê Thị Cyêu cầu Công ty CP V bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra.

2. Buộc Công ty CP V bồi thường thiệt hại cho ông Lê Hồng S và bà Lê Thị Csố tiền 40.668.000 đồng (bốn mươi triệu, sáu trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Kể từ thời điểm người được thi hành án có đơn yêu cầu,người phải thi hành án phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Hồng S và bà Lê Thị C về số tiền bồi thường là 121.002.000 đồng (một trăm hai mươi mốt triệu, không trăm linh hai nghìn đồng).

4. Về án phí: Công ty CP Vchịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.033.000 đồng (hai triệu, khôngtrăm ba mươiba nghìn đồng).

Hoàn trả số tiền 4.991.000 đồng (Bốn triệu, chín trăm chín mươi mốt nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí cho ông Lê Hồng S theo biên lai thu số0005995 ngày 06/6/2018của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 21/12/2018, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Lê Đức T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo. Các bên đương sự không thỏa thuận được để giải quyết vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, Kiểm sát viên đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng tăng mức bồi thường cho gia đình nguyên đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, yêu cầu của các bên đương sự ; quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn nộp trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[2]. Về nội dung vụ án:

Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 30/12/2017 tại xã Gia Thành, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình giữa lái xe Lê Hồng T và anh Lê Đức L:

Anh Lê Hồng T có giấy phép lái xe ô tô hạng D và làm nhiên viên cho Công ty CP V. Khoảng 16 giờ ngày 30 tháng 12 năm 2017, anh Lê Hông T điều khiển xe ô tô BKS 29C-565.75 chở hàng từ thành phố Hà Nội theo quốc lộ 1A về tỉnh Ninh Bình, ngồi ghế phụ có anh Lê Ngọc L. Khi đi đến Km 252+150 quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Gia Thanh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, anh T quan sát phía sau không có phương tiện nên ra tín hiệu điều khiển ô tô rẽ vào ria đường bên phải để giao hàng cho khách. Anh T tắt máy, bật đèn báo đỗ và đợi anh Long giao hàng cho khách. Lúc này, anh Lê Đức L điều khiển xe môtô

BKS 36B5–944.44 lưu thông theo hướng từ Hà Nội về Thanh Hóa trên tuyến đường Quốc lộ 1A. Do không chú ý quan sát phía trước, không làm chủ tay lái nên anh Lê Đức L đã để xe mô tô mình điều khiển đâm vào phía sau bên trái thùng xe ô tô BKS 29C-565.75 đang đỗ ở phía trước cùng chiều làm xe mô tô bị đổ ra đường, anh L bị đập ngực vào thành thùng xe ô tô và ngã ra mặt đường. Hậu quả anh Lê Đức L bị tử vong trên đường đi cấp cứu, xe mô tô BKS 36B5–944.44 bị hư hỏng nặng.

Bản kết luận điều tra số 13/KLĐT ngày 28/2/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình kết luận: Vụ tại nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 30/12/2017 tại xã Gia Thanh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình, nguyên nhân là do anh Lê Đức L điều khiển xe mô tô BKS 36B5–944.44 tham gia giao thông nhưng không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, tay lái nên đã để xe mô tô do mình điều khiển đâm vào phía sau xe ô tô BKS 29C-565.75 do anh Lê Hồng T điều khiển đang đỗ ở phía trước cùng chiều. Hành vi điều khiển xe mô tô như trên của anh Lê Đức L đã vi phạm khoản 5 Điều 4 và khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Anh Lê Hồng T có hành vi đỗ xe trái quy định đã vi phạm điểm b khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, hành vi nêu trên không phải là nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông làm anh Lê Đức L tử vong. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xác định hành vi vi phạm của Lê Hồng T không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự mà chỉ bị xử phạt hành chính. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 5 Nghị định 46/2016 của Chính Phủ, xử phạt Lê Hồng T về hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

[4] Về yêu cầu khởi kiện đòi số bồi thường thiệt hại:

Giữa gia đình anh Lê Đức L và bị đơn Công ty CP V chủ sở hữu của chiếc xe ô tô BKS 29C-565.75 không thỏa thuận được về mức bồi thường. Ông Lê Hồng S và bà Lê Thị C yêu cầu số tiền bồi thường gồm: Chi phí mai táng: 51.670.000 đồng; Đền bù tài sản (xe máy hỏng hoàn toàn) 10.000.000 đồng; Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho ông Sơn, bà Chính với tư cách là bố mẹ của Lê Đức Lâm là 100.000.000 đồng. Tổng cộng : 161.670.000 đồng.

Hội đồng xét xử nhật thấy, căn cứ Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015, thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm bao gồm các khoản sau:

Về chi phí hợp lý cho việc mai táng, ông Sơn, bà Chính kê khai các khoản gồm: Tiền mua đồ khâm liệm, chở thi hài về Phú Thọ là 20.000.000 đồng; Tiền mua quan tài, tắm rửa, khâm liệm là 4.000.000 đồng; Tiền hỏa táng, mua tiểu, quách là 17.200.000 đồng; Dịch vụ tang lễ là 10.470.000 đồng. Gia đình ông Sơn và bà Chính có cung cấp chứng cứ là các giấy biên nhận, hợp đồng dịch vụ chứng minh cho các khoản chi trên. Tổng số tiền chi phí cho việc mai táng là 51.670.000 đồng.

Thiệt hại về tài sản, chiếc mô tô BKS 36B5–944.44 của anh Lê Đức L bị hư hỏng nặng. Ông Sơn khai chiếc xe trên mua từ tháng 8/2017, giá trị chiếc xe được xác định là 10.000.000 đồng.

Khoản tiền bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần cho những người thân thích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị hại, ông Sơn, bà Chính yêu cầu

số tiền bồi thường bằng 70 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định với số tiền là 100.000.000 đồng. Theo quy định tại Điều 591 BLDS thì mức bồi thường tổn thất về tinh thần nếu các bên không thỏa thuận được thì mức tối đa không quá 100 lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định. Hiện tại mức lương cơ sở do nhà nước quy định đang là 1.390.000 đồng (100 lần = 139.000.000 đồng). Ông Sơn, bà Chính yêu cầu bồi thường số tiền 100.000.000 đồng là nằm trong mức cho phép của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

Như vậy, tổng thiệt hại do anh L tử vong là 51.670.000 + 10.000.000 + 100.000.000 = 161.670.000 đồng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Xác định nguyên nhân vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 30/12/2017 giữa xe ô tô BKS 29C – 565.75 do anh Lê Hồng T điều khiển với xe mô tô BKS 36B5-944.44 do anh L điều khiển là lỗi hỗn hợp do vô ý cẩu thả. Tuy nhiên theo bản kết luận điều tra số 13/ KLĐT ngày 28/02/2018 thì hành vi đỗ xe trái quy định của anh T không phải là nguyên nhân chính dẫn đến việc anh L tử vong mà nguyên nhân chính do anh L điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên gây tai nạn. Căn cứ vào mức độ lỗi của hai bên, cần xác định phía bị đơn là Công ty Express phải bồi thường cho ông Sơn, bà Chính số tiền bằng 40% tổng giá trị thiệt hại là 161.670.000 đồng x 40% = 64.400.000 đồng

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]Về án phí:Công ty CP V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm: 5% x 64.400.000 đồng = 3.220.000 đồng.

Ông Lê Hồng S và bà Lê Thị C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 2 Điều 308 của BLTTDS: Sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 32/2018/DSST ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Cụ thể:

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 601 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40, Điều 171; Điều 184; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25/11/2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận một phần đơn khởi kiện của ông Lê Hồng S và bà Lê Thị C yêu cầu Công ty CP V bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra.

2. Buộc Công ty cổ phần V bồi thường thiệt hại cho ông Lê Hồng S và bà Lê Thị C số tiền 64.400.000 đồng (Sáu mươi tư triệu, bốn trăm nghìn đồng).

Kể từ thời điểm người được thi hành án có đơn yêu cầu,người phải thi hành án phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

+ Án phí sơ thẩm: Công ty CP V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 3.220.000 đồng (ba triệu, hai trăm hai mươi nghìn đồng).

Hoàn trả số tiền 4.991.000 đồng (Bốn triệu, chín trăm chín mươi mốt nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí cho ông Lê Hồng S theo biên lai thu số 0005995 ngày 06/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

+ Án phí phúc thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí án phí phúc thẩm, hoàn trả ông Lê Hồng S (ông Lê Đức T được ủy quyền nộp thay) 300.000đồng dự phí kháng cáo nộp theo biên lai số 0006510 ngày 04/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hà Nội
- Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Mạnh Cẩm Yến

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA